

CẢM THƯƠNG

Tổng Thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu

tại Luân Đôn ngày 29-4-1975 .Một tuần
lễ sau khi rời khỏi Việt Nam.
(Ảnh & Nguồn fb Hiem D Ngo)



CẢM THƯƠNG

Những dòng cuối cho “Người muôn năm cũ”

October 22, 2021:

Tiến Sĩ Nguyễn Tiến Hưng.

Mùa Đông năm 1976, chúng tôi bay sang London, Anh, để thăm ông bà cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu. Trước khi đi, chúng tôi viết thư cho ông biết ngày giờ tới phi trường Heathrow và số chuyến bay. Ông trả lời là sẽ có người ra đón. Tới nơi thì vừa ra cửa đã thấy ông đứng ngay ở đó vẫy tay chào. Thật là cảm động gặp lại ông sau hơn một năm trời và sau bao nhiêu biến cố.

Sau khi bắt tay nhau thật chặt và trao đổi mấy lời thăm hỏi, ông tự lái xe đưa chúng tôi về nhà. Đây là một căn nhà nhỏ nhỏ, xinh xinh nằm ở vùng Surrey, ngoại ô London. Một cái bảng treo trên cửa với mấy chữ khá lớn “The White House.” Chúng tôi hỏi ông là bảng này vẫn có từ trước hay ông treo vào? Ông nói villa bên này hay mang tên cho để nhận, và cái bảng này là của chủ cũ để lại. Ông tự tay xách giúp cái valise và đưa chúng tôi lên một phòng trên lầu hai, vạy hộp sưởi điện cho ấm, rồi dặn là nếu thấy vẫn còn lạnh thì cứ vạy thêm cái hộp sưởi thứ hai.

Buổi chiều hôm ấy ông nói nên đi ngủ sớm cho đỡ mệt sau chuyến bay dài từ Washington, DC và nói là sáng hôm sau thì cứ thủng thẳng lúc nào dậy cũng được.

Sáng hôm sau, từ trên tầng thứ hai xuống nhà, chúng tôi thấy ông đang đọc báo. Còn bà thì loay hoay trong bếp. Chỉ mấy phút sau đã thấy hai tô hủ tiếu đúng hương vị miền Nam và cà phê thơm phức bày trên bàn. Bà Thiệu là người Mỹ Tho mà hủ tiếu Mỹ Tho thì ngon có tiếng.

Bà mời chúng tôi tới ăn cho nóng. Khi hỏi sao bà không cùng ăn thì bà nói: “Tôi ăn rồi, để cho hai ông để nói chuyện.” Câu nói giản dị nhưng phản ánh thật rõ cái lối sống của bà trong suốt thời gian 10 năm ông là người lãnh đạo của VNCH. Chúng tôi không biết nhiều nhưng có cảm tưởng là bà luôn luôn xa cách, không xen vào chính trị, vào những công việc của ông, chỉ đứng sau để lo cho gia đình và tham gia vào công việc xã hội. Trong thời gian chúng tôi làm việc ở Dinh Độc Lập thì ít khi thấy bà xuất hiện, kể cả khi Tổng Thống Thiệu tiếp khách xã giao ngoại quốc.

Ngồi xuống bàn ăn buổi sáng hôm ấy, thấy ông hết còn căng thẳng như những buổi ăn sáng hồi Tháng Ba, Tháng Tư năm trước. Chỉ hơn một năm không gặp mà thấy ông cũng có phần già đi, tuy phong độ vẫn còn chừng chạc như ngày còn tại chức. Còn bà thì hầu như không thay đổi. Vẫn trẻ trung, vẫn dịu dàng, nồng ấm.

Lưu lại nhà ông bà cả tuần lễ, chúng tôi bắt đầu bằng những câu chuyện vui vui về các món ăn bên Anh, bên Mỹ, nhiều khi không hợp khẩu vị. “Tổng thống còn nhớ cái món ‘pín voi hầm thuốc bắc’ không,” tôi hỏi. Ông hỏi lại là tôi ăn món ấy bao giờ? Khi tôi nhắc là ăn trong bữa tiệc mừng sinh nhật của ông cuối năm 1974 gần ven sông Sài Gòn, ông nhớ ngay và phá ra cười: “Ừ thì họ nói là pín voi chứ tôi cũng chẳng biết là pín gì.”

Trong bữa cơm chiều, bà Thiệu cho ăn canh chua, cá kho tộ. Năm 1976 thì ở London cũng chưa có chợ búa Việt Nam nên bà phải cố gắng thì mới có được gia vị để nấu ăn. Hình như là phải nhờ người từ bên Pháp gửi sang. Bà nói ông thích ăn canh chua nấu với lá me non như mẹ ông thường nấu ở Phan Rang, nhưng “làm sao tôi tìm được lá me non ở bên Anh.” Để làm cho ông vui, tôi gợi ý nói đến một đề tài mà ông rất ưa thích: hải sản, làng chài và ngư nghiệp ở Việt Nam. Ông kể lại những kỷ niệm đi câu cá ở sông Sài Gòn và đôi khi câu được cả cá thu ở ngoài Côn Sơn.

Bệnh viện Vi Dân

Còn bà thì hay nói đến bệnh viện Vi Dân. Đối với bà thì đây là một niềm vui lớn và nó còn ghi dấu ấn trong tâm trí. Đây cũng là một di sản quý hóa mà bà để lại cho người dân, nhất là những người nghèo. Chúng tôi đã có dịp tới thăm nhà thương này và thấy nó được xây cất theo tiêu chuẩn quốc tế, được trang bị rất hiện đại, với 400 giường bệnh. Người khám bệnh và chữa bệnh luôn được miễn phí. Các bác sĩ, y sĩ, y tá được chọn lọc cẩn thận. Ngoài ra, lại còn những sinh viên y, dược, xung phong làm việc từ thiện.

Bà kể là sở dĩ nảy ra ý muốn xây một bệnh viện là vì bà hay vào nhà thương Chợ Rẫy thăm bệnh nhân. Nhiều khi thấy hai người phải chen chúc nhau nằm trên một cái giường nhỏ, làm bà hết sức tủi lòng. Vì vậy, bà bỏ ra nhiều công sức đi vận động để xây nhà thương như là một bước đầu để cải thiện nền y tế Việt Nam.

Tài trợ cho bệnh viện này hoàn toàn không dính dáng gì đến ngân sách quốc gia mà do sự đóng góp của những cơ quan từ thiện, những người có lòng hảo tâm trong nước cũng như ngoại giao đoàn. Bà nói tới sự đóng góp đặc biệt của bốn tòa tòa đại sứ Đài Loan, Nam Hàn,

Nhật, và Hòa Lan. Bà đi vận động xây nhà thương là do sự đam mê công tác xã hội, hoàn toàn không có mục đích chính trị như một số người đồn thổi.

Ném bom Dinh Độc Lập

Nói tới chính trị, có một biến cố làm bà rúng động và còn nhớ mãi. Đó là vụ ném bom Dinh Độc Lập ngày 8 Tháng Tư, 1975 do một phi công VNCH nổi loạn thực hiện. Một trong hai quả bom thật to chọc thủng bãi trực thăng trên nóc dinh, lọt xuống rồi nổ tung. Ông Thiệu vừa ngồi xuống ăn sáng ở một bàn nhỏ ở ngoài hành lang, lấy đôi đũa gấp sợi bánh đầu tiên trong bát phở nóng thì cận vệ vội tới đưa ông vào ngay thang máy để xuống lầu hầm. Bà Thiệu kể lại là ngay chỗ gần thang máy, một quả bom “dài thông” rơi sát bên nhưng không nổ. Đầu Tháng Tư là thời gian có nhiều chống đối từ mọi phía đòi ông Thiệu phải từ chức. Ông vẫn bình tĩnh, chỉ hơi cau kính khi nghe báo cáo về một số quý vị thuộc đảng Dân Chủ “thân chính” tại Quốc Hội quay lại chống ông.

Về biến cố ngày hôm ấy, bà kể là trái bom rơi trúng ngay chỗ mỏng nhất của bãi trực thăng. Mùi khét tỏa ra khắp nơi khi những tấm thảm dày bốc cháy dữ dội. Lúc ấy bà bị kẹt cứng trong cái phòng của gia đình “vì cháu bé người làm đang lo sắp xếp quần áo đã sợ quỳnh lên, tay run lấy bẫy, không tìm và mở được cái khóa vào cầu thang.” Một lúc sau mới có sĩ quan đến giúp bà xuống hầm trú ẩn. Khói bay lên nghi ngút làm bà như ngạt thở.

“Ông già định ở lại”

Chưa tới hai tuần sau vụ ném bom, ngày 20 Tháng Tư, 1975, Đại Sứ Graham Martin của Mỹ, theo chỉ thị của Ngoại Trưởng Henry Kissinger, tới Dinh Độc Lập thuyết phục ông Thiệu từ chức (với kế hoạch là để Đại Tướng Dương Văn Minh lên thay) và nói: “Nếu ông không chịu từ chức thì các tướng lãnh dưới quyền ông sẽ bắt buộc ông làm điều này.”

Ông Thiệu hỏi ông Martin: “Nếu tôi từ chức thì liệu viện trợ có đến hay không?”

Ông Martin trả lời: “Tôi không dám hứa nhưng cũng có thể.”

Ông Thiệu kể lại rằng ngày hôm sau, ông mời các tướng lãnh đến Dinh Độc Lập. Trong buổi họp, ông cho họ biết về những chuyện Đại Sứ Martin đề cập tới. Ông Thiệu nói nếu các tướng lãnh coi ông như một chướng ngại vật cho hoà bình của đất nước thì ông sẽ từ chức. Không ai phát biểu gì hết. “Thế là đã rõ họ không muốn tôi ngồi lại ghế tổng thống nữa, cho nên tôi tuyên bố từ chức để Phó Tổng Thống Trần Văn Hương lên thay, theo đúng Hiến Pháp.”

Chiều ngày 22 Tháng Tư, 1975, ông Thiệu lên TV tuyên bố từ chức. Với tâm tư thật cay đắng, ông tố cáo Hoa Kỳ đã thất ước, đã phản bội VNCH, và nói các ông đã cắt hết quân viện, “để chiến sĩ của chúng tôi chết đuối dưới làn mưa đạn của địch. Đó là một hành động vô nhân đạo.”

Trong bài diễn văn từ chức, ông nói sẽ cùng với nhân dân và quân đội chiến đấu, và “tôi từ chức nhưng tôi không đào ngũ.” Vậy tại sao ông lại ra đi?

Nhiều anh em chiến sĩ và đồng hương vẫn còn đặt vấn đề “ông Thiệu đào ngũ” cho nên chúng tôi đã viết chi tiết về bối cảnh lịch sử của việc Tổng Thống Thiệu ra đi (sách Tâm Tư Tổng Thống Thiệu, Chương 18). Ông ra đi ngày 25 Tháng Tư là vì chính tân Tổng Thống Trần Văn Hương đã làm áp lực, yêu cầu ông phải ra đi. Ông Thomas Polgar (giám đốc CIA ở Sài Gòn) cũng thuật lại là Tổng Thống Hương gọi cho ông Thiệu khuyên ông sớm rời khỏi Việt

Nam, vì “nếu không, Cộng Sản sẽ nói tôi đang điều khiển một chính phủ Thiệu không Thiệu.” Về phía Đại Tướng Dương Văn Minh thì lúc ấy chưa lên tổng thống, cũng muốn ông Thiệu phải ra đi. Trong cuốn “Decent Interval,” tác giả Frank Snepp (nhân viên cao cấp của CIA ở Sài Gòn) viết lại (trang 435): “Ông Minh yêu cầu tướng Charles Timmes là người của CIA phải làm cách nào để ông Thiệu đi lưu đày (He asked the CIA’s Timmes to see to it that Thiệu was sent into exile).”

Nhân tiện có một cơ hội: Tổng thống Đài Loan là ông Tưởng Giới Thạch vừa qua đời. Tổng Thống Hương liền viết sắc lệnh: “Nay đề cử cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu và cựu Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm đại diện tổng thống VNCH đến Đài Bắc để phân ưu cùng chánh phủ và nhân dân Trung Hoa Dân Quốc nhân dịp Tổng Thống Tưởng Giới Thạch tạ thế...” Bản văn do Đại Tá Cầm viết tay. May mắn là Thiếu Tá Nguyễn Tấn Phận (một người trong đoàn tùy tùng đi theo cựu Tổng Thống Thiệu) còn giữ được một bản sao của sắc lệnh này.

Chỉ ba tuần trước đây, ngày 26 Tháng Chín, khi viết một đôi lời về cố Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, nhân dịp lễ giỗ lần thứ 20 của ông, chúng tôi có nói: “Rất tiếc rằng vì lý do sức khỏe, ngày hôm nay phu nhân Tổng Thống Thiệu không thể tới đây để dự buổi lễ tưởng niệm này. Trong cảnh về hưu cô đơn ở gần San Clemente, California, thỉnh thoảng chúng tôi có tới thăm bà.

Bà sống rất thanh đạm và một mình với một con chó, trong căn nhà nhỏ bé. Trong bếp chúng tôi thấy mì ăn liền Mama chất đầy từng đống. Bà nói cũng không buồn vì quen rồi. Quen từ lúc “ông già” còn làm tổng thống.

Bà hay dùng hai chữ “ông già” để nói về người chồng. Có lần chúng tôi hỏi bà về ngày bà ra đi khỏi Sài Gòn, bà kể: “Ông già định ở lại.” Hỏi thêm thì bà nói: “Sau khi từ chức, ông già mặc cái quần xà lỏn và nói: ‘Mẹ con mày đi đi, tôi ở lại.’”

Chúng tôi chưa hề biết chuyện này nên hỏi thêm thì bà mới kể: “Ông già ngậm một cái cục gì ở trong hàm răng.” Chúng tôi giật mình, vì ý bà muốn nói là ông ngậm một loại thuốc độc mà điệp viên thường dùng để phòng hờ trường hợp phải đổi đầu với tình huống bi cực nhất.

Dọn sang Mỹ sau khi ông Ronald Reagan lên ngôi

Ông bà Thiệu chọn nước Anh để lưu vong trong giai đoạn đầu. Chính phủ Anh cũng rất kính trọng đời sống riêng tư của ông và gia đình. Bà Thiệu kể lại là ngay từ khi tới London, chính phủ đối xử với gia đình ông bà rất chu đáo, lại còn cử một đại úy coi về an ninh để tiếp cận và yểm trợ, hướng dẫn ông cùng gia đình về đời sống xã hội trong thời gian tới trên một năm.

Gia đình chỉ dọn sang Mỹ dưới thời Tổng Thống Ronald Reagan. Bối cảnh là như thế này: Sau Hiệp Định Paris, Tổng Thống Richard Nixon mời ông Thiệu sang thăm Hoa Kỳ. Nhưng ông Nixon lại mời ông về tư dinh là Casa Pacifica ở San Clemente chứ không đón tiếp ông với tư cách là một vị quốc trưởng ở Washington, DC. Tiệc khoản đãi ông Thiệu ở Casa Pacifica chỉ vồn vẹn có 12 người, kể cả chủ lẫn khách. Lý do đưa ra là “không đủ chỗ ngồi.” Điều yên ủi đối với ông Thiệu là thái độ và tình cảm của Thống Đốc Ronald Reagan lúc đó. Trước đó, ông Thiệu đã đón tiếp ông Reagan nồng hậu khi ông thăm viếng Sài Gòn. Nhân dịp này, ông có tặng ông Reagan một cặp ngựa voi và nói đùa với ông: “Một ngày nào đó, ngài sẽ lên voi.”

Năm 1976, ông Reagan ra vận động làm ứng cử viên của đảng Cộng Hòa để tranh chức tổng thống, nhưng ông không được đảng chọn, và thua ông Gerald Ford dù rất ít phiếu. Vì uy tín của đảng Cộng Hòa xuống quá thấp trong thời Nixon và thời Ford, cho nên ông Jimmy Carter trúng cử. Dưới triều đại Carter, uy tín của Hoa Kỳ lại tiếp tục suy giảm hơn nữa, phần lớn vì thù địch đã coi thường nước Mỹ sau khi tháo chạy khỏi Việt Nam.

Sau cùng thì ông Reagan thắng trong cuộc bầu cử Tháng Mười Một, 1980. Ngày 20 Tháng Giêng, 1981, ông Reagan lên ngôi chắc trên lưng voi và lời tiên đoán của ông Thiệu đã đúng.

Ra đi sau biến cố 9/11

Ở Boston khi chớm Thu thì cũng đã bắt đầu lạnh. Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ông bà Thiệu thành hôn, cháu Nguyễn Quang Lộc mời bố mẹ sang du lịch bên Hawaii. Vừa tới nơi vài hôm là biến cố 9/11 xảy ra. Bà Thiệu kể lại là ông rất “lo ra” khi thấy chiếc máy bay cất cánh ngay từ phi trường ở Boston (là nơi ông đang cư ngụ) rồi đâm vào Trung Tâm Thương Mại Quốc tế tại New York và một chiếc khác lại nhào vào Ngũ Giác Đài. Xúc động này ảnh hưởng nhiều tới sức khỏe của ông.

Trong mấy năm ông bị bệnh tim, bà Thiệu phải lái xe chở ông vào nhà thương. “Tiếc rằng không còn bệnh viện Vì Dân để chị săn sóc cho ông già,” bà tâm sự. Bây giờ tuổi đã cao, bà phải lái xe ban đêm một mình trên xứ người, đi vòng vèo khá lâu mới tới bệnh viện. Bà kể có hôm mãi tới 1 giờ sáng mới về tới nhà. Lúc về lại phải đi tìm xe ở dưới cái hầm nhà thương tối lù mù nên bà còn sợ ma, có lúc phải đi giật lùi. “Thôi thì cũng còn tôi để lái xe cho ông tổng thống,” bà nói cho ông vui hôm sau trở lại nhà thương thăm ông. “Cám ơn bà,” ông Thiệu nhoẻn nụ cười đáp lại.

Sau vụ 9/11, ông rất muốn rời Hawaii để trở về Boston ngay, nhưng tất cả các máy bay đều án binh bất động, cả tuần sau mới về được. Về tới nhà thì bệnh ông thêm nặng. Thứ Năm, ngày 27 Tháng Chín, 2001, ông bị té xỉu, rồi hôn mê. Tại Trung Tâm Y Tế Beth Israel Deaconess, ông đi vào giấc ngủ ngàn thu chiều Thứ Bảy, 29 Tháng Chín, 2001.

Tổng Thống Thiệu ra đi chưa tới ba tuần sau biến cố 9/11. Trong một bài bình luận thật dài đăng trên mạng với tựa đề “Nguyễn Văn Thiệu và Cuộc Khủng Bố 11 Tháng Chín,” tác giả David Bennett bình luận: “Cái chết của ông Thiệu trong Tháng Chín vừa qua nêu lên một câu hỏi: Liệu Hoa Kỳ có quyết tâm để chiến thắng cuộc chiến chống khủng bố này (tại Afghanistan) hay không...và liệu Hoa Kỳ có nhất định giúp xây dựng lâu dài một quốc gia Afghanistan hay không?” Lúc ấy thì ở thế giới bên kia, ông Martinô Nguyễn Văn Thiệu đã có câu trả lời.

Sau khi ông mất, trong cảnh cô đơn giá lạnh ở Boston vào mùa Đông, chúng tôi cùng người bạn là Tiến Sĩ Tạ Văn Tài ở đại học Harvard University đến thăm bà. Bà sống đạm bạc, vẫn giữ nguyên bộ xa lông cũ kỹ nay đã sờn. Trên một cái bục cao bà để hình ông và một chai rượu sâm banh. Hỏi về chai rượu thì bà kể là cứ mỗi năm khi đến ngày kỷ niệm thành hôn của hai vợ chồng, ông mua một chai sâm banh, tự tay mở ra và mời bà uống với ông một ly, dù bà không biết uống rượu. Như vậy là bà muốn cùng ông giữ lại suốt đời cái kỷ niệm không bao giờ nhạt nhòa. Bà nói là người ta dèm pha là ông già với bà này cô kia, nhưng bà cũng chẳng để ý vì “tía đi rồi tía lại về.” Nghe vậy, anh bạn Tài phá ra cười, còn tôi thì lúc ấy cũng không hiểu tía là gì nên không cười. Thì ra con người bình dị, hiền hậu vùng đồng bằng Cửu Long còn khoan dung cả với người chồng.

Có lần ông Thiệu hỏi người Mỹ nghĩ thế nào về ông, chúng tôi nói về một hai khía cạnh: Khen có, chê có, rồi thêm: “Tôi nghe một tướng Mỹ nói là tổng thống nhu nhược.” Ông Thiệu hỏi tại sao? Tôi trả lời là ông ấy nói “Tổng thống không cương quyết đủ để ra lệnh tử hình khi cần thiết để làm gương.” Ông nhìn tôi giây lát rồi chậm rãi nói: “Suốt đời, tôi đã tránh không có cái nợ máu.”

Xét ra thì trong suốt thời gian 10 năm ông lãnh đạo, thực sự đã không có tội nhân nào phải ra pháp trường. Trên bàn thờ nhà bà Thiệu ở Newton, Massachusetts, vẫn còn treo một cái bảng với phương châm do chính ông viết rồi cho người thêu chữ thật to “Đức Lưu Quang” (Ánh sáng của đạo đức tồn tại mãi). Bà luôn chỉ vào đó mà dạy con cái phải ăn ở cho có đức.

Nếu chúng ta tin rằng mọi việc trên cõi đời này đều do Trời an bài xếp đặt, thì Trời cũng phù hộ ông Thiệu trải qua nhiều nguy hiểm trong gần 10 chèo lái con thuyền miền Nam Việt Nam qua bao nhiêu sóng gió. Theo như những chuyện ông kể lại thì đếm ra cũng có tới sáu lần ông bị đe dọa làm ông cảnh giác về đảo chính. Như vậy thì Trời cũng đã giúp cho bà Thiệu không phải trở thành quả phụ của một tổng thống khi còn đương nhiệm.

Ngày 15 Tháng Mười, 2021, bà đã theo ông về thế giới bên kia. Ở đó thì “Cô Bảy Mỹ Tho” Nguyễn Thị Mai Anh sẽ mãi mãi được gần “Cậu Tám Phan Rang” Nguyễn Văn Thiệu. [đ.d.]

Tiến Sĩ Nguyễn Tiến Hưng

Nguồn: Fb Loc Pham

Nguồn: <https://vnchtoday.blogspot.com/2022/04/cam-thuong-tong-thong-vnch-nguyen-van.html>

www.vietnamvanhien.org



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info

TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11300 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC